ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH THANH HOÁ	CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Số: 1927 /QĐ-UBND	*Thanh Hoá, ngày 07 tháng 6 năm 2021*

QUYẾT ĐỊNH
Về việc phê duyệt tiền cấp quyền khai thác tài nguyên nước phục vụ cho sinh hoạt, ăn uống và sản xuất nước uống đóng chai của Công ty Cổ phần Mía đường Nông Cống

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH THANH HÓA

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015;

Căn cứ Luật Tài nguyên nước ngày 21/6/2012;

Căn cứ Nghị định số 201/2013/NĐ-CP ngày 27/11/2013 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Tài nguyên nước;

Căn cứ Nghị định số 82/2017/NĐ-CP ngày 17/7/2017 của Chính phủ quy định về phương pháp tính, mức thu tiền cấp quyền khai thác tài nguyên nước;

Căn cứ Quyết định số 10/2018/QĐ-UBND ngày 22/3/2018 của UBND tỉnh ban hành bảng giá tính thuế tài nguyên trên địa bàn tỉnh Thanh Hóa;

Căn cứ Giấy phép khai thác, sử dụng nước dưới đất số 87/GP-UBND ngày 14/3/2018 của Chủ tịch UBND tỉnh;

Căn cứ Quyết định số 1276/QĐ-UBND ngày 10/4/2020 của Ủy ban nhân dân tỉnh về việc phê duyệt tiền cấp quyền khai thác tài nguyên nước của Công ty cổ phần Mía đường Nông Cống;

Căn cứ Quyết định số 1705/QĐ-UBND ngày 25/5/2021 của Chủ tịch UBND tỉnh về việc chấm dứt hiệu lực Giấy phép khai thác, sử dụng nước dưới đất số 87/GP-UBND ngày 14/3/2018 của Chủ tịch UBND tỉnh cấp cho Công ty Cổ phần Mía đường Nông Cống tại xã Thăng Long, huyện Nông Cống.

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Tài nguyên và Môi trường tại Tờ trình số 391/TTr-STNMT ngày 28/5/2021.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt tiền cấp quyền khai thác tài nguyên nước của Công ty Cổ phần Mía đường Nông Cống theo Giấy phép khai thác, sử dụng nước dưới đất số 87/GP-UBND ngày 14/3/2018 và Quyết định số 1705/QĐ-UBND ngày 25/5/2021 của Chủ tịch UBND tỉnh, cụ thể như sau:

1. Tổ chức, cá nhân nộp tiền: Công ty Cổ phần Mía đường Nông Cống;

- Địa chỉ: Xã Thăng Long, huyện Nông Cống, tỉnh Thanh Hóa.

2. Công trình khai thác, sử dụng nước: 01 giếng, khai thác nguồn nước dưới đất phục vụ cho sinh hoạt, ăn uống và sản xuất nước uống đóng chai, nằm trong khu đất của Công ty Cổ phần Mía đường Nông Cống tại thôn Mỹ Quang, xã Thăng Long, huyện Nông Cống, tỉnh Thanh Hóa.

3. Mục đích sử dụng nước phải nộp tiền: Sinh hoạt, ăn uống và sản xuất nước uống đóng chai; không thực hiện việc kinh doanh bán nước thô ra ngoài phạm vi công ty.

4. Giá tính tiền cấp quyền khai thác: G = 70.000 đồng/m^3 (đối với nước dưới đất để sản xuất phi nông nghiệp).

5. Sản lượng tính tiền cấp quyền khai thác:

W = 1.362 ngày x 60 m^3/ngày đêm = 81.720 m^3;

Thời gian tính tiền cấp quyền khai thác nước từ ngày 01/9/2017 đến ngày 25/5/2021 (ngày hết hiệu lực Giấy phép số 87/GP-UBND ngày 14/3/2018).

6. Hệ số điều chỉnh: K = 1 + (0,3 + 0 + 0,1) = 1,4.

7. Mức thu tiền cấp quyền khai thác: M = 1,5 % (đối với nước dưới đất để sản xuất phi nông nghiệp).

8. Tổng số tiền cấp quyền khai thác tài nguyên nước đơn vị phải nộp:

T = W x G x K x M = 81.720 m^3 x 70.000 đồng/m^3 x 1,4 x 1,5% = 120.128.400 đồng *(Một trăm hai mươi triệu, một trăm hai mươi tám nghìn, bốn trăm đồng)*.

9. Phương án nộp tiền: Nộp 01 lần/năm và phân chia ra từng năm như sau:

- Số tiền phải nộp từ năm 2017 đến năm 2020 là: 107.339.400 đồng *(năm 2017 là 10.760.400 đồng; các năm 2018, 2019, 2020 mỗi năm là 32.193.000 đồng);*

- Số tiền phải nộp năm 2021 *(tính đến ngày 25/5/2021)* là: 12.789.000 đồng;

10. Số tiền, thời gian, địa điểm nộp tiền: Thực hiện theo thông báo của Cục Thuế tỉnh Thanh Hóa;

11. Trường hợp có vướng mắc, Công ty Cổ phần Mía đường Nông Cống liên hệ với Sở Tài nguyên và Môi trường, Cục Thuế tỉnh Thanh Hóa để được hướng dẫn, giải quyết kịp thời.

Điều 2. Căn cứ nội dung Điều 1 Quyết định này và các quy định hiện hành của Nhà nước, các đơn vị có trách nhiệm:

1. Sở Tài nguyên và Môi trường có trách nhiệm:

Hàng năm, tổng hợp kết quả phê duyệt tiền cấp quyền khai thác tài nguyên nước trên địa bàn tỉnh Thanh Hóa, báo cáo UBND tỉnh và Cục Quản lý

tài nguyên nước, Bộ Tài nguyên và Môi trường *(trước ngày 15/12)*; đồng thời chủ trì, phối hợp với Cục Thuế tỉnh, Sở Tài chính và các ngành, đơn vị có liên quan kiểm tra, thanh tra, xử lý vi phạm pháp luật về tính, thu, nộp tiền cấp quyền khai thác tài nguyên nước theo quy định.

2. Cục Thuế tỉnh Thanh Hóa có trách nhiệm:

- Ban hành thông báo đến Công ty Cổ phần Mía đường Nông Cống về số tiền cấp quyền khai thác tài nguyên nước phải nộp ngân sách Nhà nước chậm nhất là 10 ngày làm việc, kể từ ngày nhận được Quyết định này;

- Ban hành các thông báo nộp tiền cấp quyền khai thác tài nguyên nước, tiền chậm nộp, tiền phạt theo quy định của pháp luật về quản lý thuế do quá thời hạn ghi trên thông báo *(nếu có)* và gửi Công ty Cổ phần Mía đường Nông Cống; tổng hợp, hạch toán, báo cáo số thu tiền cấp quyền khai thác tài nguyên nước theo chế độ hiện hành;

- Định kỳ hàng năm *(trước ngày 15/12)* tổng hợp kết quả thu tiền cấp quyền khai thác tài nguyên nước trên địa bàn tỉnh Thanh Hóa gửi Sở Tài chính và Sở Tài nguyên và Môi trường để theo dõi, tổng hợp, báo cáo UBND tỉnh.

3. Công ty Cổ phần Mía đường Nông Cống có trách nhiệm:

- Nộp số tiền cấp quyền khai thác tài nguyên nước vào ngân sách Nhà nước đúng thời hạn theo thông báo của Cục Thuế tỉnh Thanh Hóa;

- Sau khi nhận được giấy chứng nhận đã nộp tiền vào ngân sách nhà nước, gửi 01 bản sao có chứng thực về Sở Tài nguyên và Môi trường Thanh Hóa để theo dõi;

- Chịu trách nhiệm trước pháp luật về tính trung thực của việc kê khai tính tiền cấp quyền khai thác tài nguyên nước; trường hợp phát hiện kê khai không trung thực dẫn đến giảm số tiền phải nộp thì sẽ bị truy thu và xử lý theo quy định của pháp luật;

- Nếu phát sinh các trường hợp phải điều chỉnh tiền cấp quyền khai thác tài nguyên nước quy định tại khoản 1 Điều 12 Nghị định số 82/2017/NĐ-CP ngày 17/7/2017 của Chính phủ quy định về phương pháp tính, mức thu tiền cấp quyền khai thác tài nguyên nước Công ty phải lập ngay hồ sơ điều chỉnh tiền cấp quyền khai thác tài nguyên nước theo quy định.

4. UBND huyện Nông Cống; UBND xã Thăng Long, huyện Nông Cống thực hiện công tác quản lý nhà nước về tài nguyên nước trên địa bàn theo quy định.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký và thay thế Quyết định số 1276/QĐ-UBND ngày 10/4/2020 của UBND tỉnh.

Chánh Văn phòng UBND tỉnh, Giám đốc Sở Tài nguyên và Môi trường, Giám đốc Sở Tài chính, Cục trưởng Cục Thuế tỉnh Thanh Hóa, Chủ tịch UBND huyện Nông Cống; Chủ tịch UBND xã Thăng Long, huyện Nông Cống; Tổng giám đốc Công ty Cổ phần Mía đường Nông Cống; Thủ trưởng các ngành và đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:
- Như Điều 3 Quyết định;
- Chủ tịch UBND tỉnh (để b/c);
- Trung tâm Phục vụ HCC tỉnh;
- Lưu: VT, NN, KTTC (KTH.21.23873).

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Nguyễn Văn Thi